NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1026 /HĐQT-NHCT2.1	
V/v Công bố thông tin phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2020	*Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2020*

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Công ty: **Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam**
Mã chứng khoán: CTG
Địa chỉ trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 39421030 Fax: 024 39421032
Người thực hiện công bố thông tin: **Ông Lê Đức Thọ** – Chủ tịch HĐQT
Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 39421030 Fax: 024 39421032
Loại thông tin công bố ☐24 giờ ☐bất thường ■ theo yêu cầu ☐ định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Theo Giấy chứng nhận chào bán trái phiếu ra công chúng số 115/GCN-UBCK ngày 12/6/2020 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) được phát hành 02 đợt chào bán trái phiếu ra công chúng trong năm 2020.

VietinBank đã hoàn tất việc phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 1 năm 2020 và công bố thông tin (CBTT) tại công văn số 895/HĐQT-NHCT2.1 ngày 3/8/2020.

Căn cứ công văn số 5208/UBCK-QLCB ngày 25/8/2020 của UBCKNN về việc "Chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 2 của CTG", VietinBank CBTT liên quan đến việc phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2020 như sau:

1. Công văn số 5208/UBCK-QLCB ngày 25/8/2020 của UBCKNN về việc chào bán trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2020 của VietinBank;
2. Thông báo phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2020.
3. Báo cáo cập nhật Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2020 của VietinBank.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của VietinBank vào ngày 26/8/2020 tại đường dẫn http://investor.vietinbank.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: NHCT99, NHCT2.1.

Tài liệu đính kèm:
- Công văn số 5208/UBCK-QLCB ngày 25/8/2020 của UBCKNN;
- Thông báo phát hành trái phiếu ra công chúng đợt 2 năm 2020;
- Báo cáo cập nhật Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng năm 2020 của VietinBank.

Người đại diện theo pháp luật
CHỦ TỊCH HĐQT

M.S.D.N: 0100111... C.T.C.P NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM Q. HOÀN KIẾM - TP. HÀ NỘI

Lê Đức Thọ

BỘ TÀI CHÍNH **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 5208 /UBCK-QLCB V/v chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 của CTG	*Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2020*

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) nhận được Công văn số 5941/TGĐ-NHCT55 ngày 18/08/2020 về việc đề nghị chấp thuận chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 năm 2020 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Mã Chứng khoán: CTG – niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 115/GCN-UBCK của Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 12/06/2020. UBCKNN có ý kiến như sau:

1. Ngân hàng thực hiện chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 theo nội dung Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 115/GCN-UBCK của Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 12/06/2020.

2. Ngân hàng thực hiện công bố thông tin về Báo cáo cập nhật Bản cáo bạch ngày 20/08/2020 theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015.

3. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN thông báo về việc nhận được tài liệu báo cáo triển khai thực hiện chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2, Ngân hàng phải công bố Bản thông báo phát hành trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết trong ba số liên tiếp theo quy định tại Điều 23 Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015. Bản dự thảo công bố thông tin về việc chào bán trái phiếu phải được gửi cho UBCKNN trước khi thực hiện việc công bố thông tin ra công chúng.

4. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán Đợt 2, Ngân hàng phải báo cáo kết quả đợt chào bán cho UBCKNN kèm theo bản xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được trong đợt chào bán theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 162/2015/TT-BTC.

UBCKNN thông báo để Ngân hàng được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- HSX;
- VSD;
- VNDS;
- Lưu: VT, QLCB (07b).

TL. CHỦ TỊCH
VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN

Bùi Hoàng Hải

THÔNG BÁO PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG ĐỢT 2 NĂM 2020 CỦA NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 115/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/06/2020)

I. Thông Tin Chung Về Các Đợt Chào Bán

Ngày 12/06/2020, Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam ("**Tổ Chức Phát Hành**") đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 115/GCN-UBCK, thông tin cụ thể như sau:

1. Loại chứng khoán: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và không được đảm bảo bằng tài sản.
2. Mệnh giá: 100.000 đồng/trái phiếu (một trăm nghìn đồng)
3. Tổng số lượng trái phiếu đăng ký chào bán ra công chúng năm 2020: 100.000.000 (Một trăm triệu) trái phiếu. Trong đó:

- **Đợt 1**: 70.000.000 trái phiếu, bao gồm: 35.000.000 trái phiếu CTG2028T2/01 và 35.000.000 trái phiếu CTG2030T2/01. Ngày 30/07/2020, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam đã kết thúc chào bán trái phiếu Đợt 1 với tổng số trái phiếu đã phân phối là 70.000.000 trái phiếu, chiếm 100% tổng số trái phiếu chào bán Đợt 1 (*theo Báo cáo kết quả chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 1 năm 2020 số 1241/BC-TGĐ-NHCT55 ngày 31/07/2020 của Ngân hàng TMCP Công thương gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước*);
- **Đợt 2**: 30.000.000 trái phiếu, bao gồm: 15.000.000 trái phiếu CTG2028T2/02 và 15.000.000 trái phiếu CTG2030T2/02.

II. Thông Tin Về Trái Phiếu Chào Bán Đợt 2

1. Tên tổ chức phát hành: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK)**
2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 108 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
3. Số điện thoại: 024. 3942 1030
4. Số Fax: 024. 3942 1032
5. Thông tin về trái phiếu chào bán ra công chúng:

- Tên trái phiếu:
  + Trái Phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2020 đáo hạn năm 2028 (**Trái phiếu 2028**);
  + Trái Phiếu Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam phát hành ra công chúng năm 2020 đáo hạn năm 2030 (**Trái Phiếu 2030**).

  Trái Phiếu 2028 và Trái Phiếu 2030 được gọi chung là "**Trái Phiếu**".
- Loại trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm bằng tài sản của VietinBank và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của VietinBank theo các quy định hiện hành.
- Kỳ hạn:
  + Trái Phiếu 2028: kỳ hạn 08 (tám) năm đáo hạn năm 2028;
  + Trái Phiếu 2030: kỳ hạn 10 (mười) năm đáo hạn năm 2030.

- Mã trái phiếu:
  + Trái phiếu 2028 (Đợt 2): CTG2028T2/02.
  + Trái phiếu 2030 (Đợt 2): CTG2030T2/02.
- Mệnh giá trái phiếu: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)/Trái Phiếu.
- Khối lượng vốn cần huy động của Đợt 2: 3.000.000.000.000 (Ba nghìn tỷ) đồng.
- Tổng số lượng trái phiếu đăng ký chào bán của Đợt 2: 30.000.000 (Ba mươi triệu) Trái Phiếu tương đương 3.000.000.000.000 (Ba nghìn tỷ) đồng (theo mệnh giá Trái Phiếu), trong đó:
  + Trái Phiếu 2028: 15.000.000 (Mười lăm triệu) Trái Phiếu 2028 tương đương 1.500.000.000.000 (Một nghìn năm trăm tỷ) đồng (theo mệnh giá Trái Phiếu);
  + Trái Phiếu 2030: 15.000.000 (Mười lăm triệu) Trái Phiếu 2030 tương đương 1.500.000.000.000 (Một nghìn năm trăm tỷ) đồng (theo mệnh giá Trái Phiếu);
- Kỳ hạn trả lãi: Lãi được trả định kỳ 01 (một) năm một lần vào ngày tròn năm so với ngày phát hành.
- Lãi suất:
  + Trái Phiếu 2028 có lãi suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu (*) + 0,9%/năm;
  + Trái Phiếu 2030 có lãi suất bằng Lãi Suất Tham Chiếu (*) + 1,0%/năm.

  (*) **Lãi Suất Tham Chiếu**: dùng để xác định lãi suất cho mỗi Kỳ Tính Lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của bốn (04) ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Sở giao dịch), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (mỗi ngân hàng này được gọi là "**Ngân Hàng Tham Chiếu**") tại Ngày Xác Định Lãi Suất.

6. Mục đích huy động vốn: Tổ Chức Phát Hành phát hành trái phiếu dài hạn để tăng quy mô vốn hoạt động cho Tổ Chức Phát Hành và thực hiện cho vay nền kinh tế, đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
7. Giá chào bán: 100.000 (Một trăm nghìn) đồng/Trái Phiếu.
8. Số lượng đăng ký mua tối thiểu: 100 (Một trăm) Trái Phiếu, tương đương 10.000.000 (Mười triệu) đồng tính theo mệnh giá. *Để tránh hiểu lầm, nhà đầu tư chỉ được đăng ký mua số lượng Trái Phiếu tối thiểu là 100 (một trăm) Trái Phiếu hoặc bội số của 100 (một trăm) Trái Phiếu.*
9. Thời hạn nhận đăng ký mua và nộp tiền Đợt 2: **từ ngày 27/08/2020 đến ngày 24/09/2020**.
10. Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu và công bố Bản cáo bạch:

- ***Địa điểm nhận đăng ký mua trái phiếu:***

  Các Chi nhánh/Phòng Giao dịch của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam trên toàn quốc. Chi tiết địa điểm nhận đăng ký mua được đăng tải trên trang chủ: http://www.vietinbank.vn

- ***Địa điểm công bố Bản cáo bạch:***

  Bản cáo bạch và các tài liệu liên quan khác được đăng tải tại website: http://www.vietinbank.vn.

11. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua trái phiếu:

- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà thành
- Tên tài khoản: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
- Số tài khoản: 12211.00000.3125.

12. Cam kết thực hiện nghĩa vụ của tổ chức phát hành đối với nhà đầu tư:

- Đảm bảo tuân thủ các điều khoản của Trái Phiếu như đã nêu trong Bản cáo bạch;
- Đảm bảo thanh toán lãi/gốc Trái Phiếu đầy đủ và đúng hạn;
- Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Mọi thông tin chi tiết về đợt phát hành vui lòng đọc Bản cáo bạch chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam năm 2020./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 08 năm 2020

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0100111948 - C.T.C.S
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
Q. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

Trần Minh Bình

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 20 tháng 08 năm 2020

BÁO CÁO CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG NĂM 2020 CỦA NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK)

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 115/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12 tháng 06 năm 2020)

I. Hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020

1. Hoạt động huy động vốn

Tính đến 30/06/2020, tổng nguồn vốn huy động của VietinBank đạt 1.078,3 nghìn tỷ đồng, tăng 1,8% so với thời điểm đầu năm và đảm bảo phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn của Ngân hàng. Trong đó: Tiền gửi của khách hàng tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng, đạt 913,32 nghìn tỷ đồng, tăng 2,3% so với đầu năm 2020; Tiền gửi và vay các TCTD khác đạt 113,72 nghìn tỷ đồng, tăng 3,87% so với đầu năm; Số dư phát hành giấy tờ có giá là 51,27 nghìn tỷ đồng, giảm 10,16% so với đầu năm 2020.

Hình 1: Tình hình huy động vốn của VietinBank

Đơn vị: Tỷ đồng

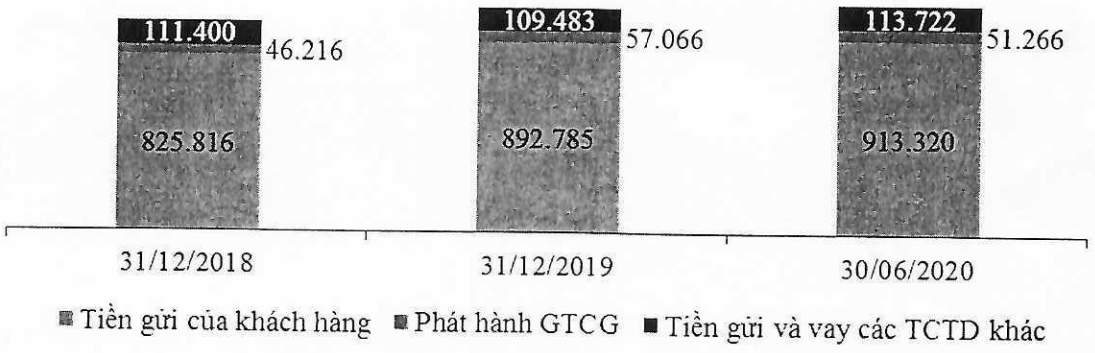

(Nguồn: VietinBank)

Xét về cơ cấu tổng nguồn vốn huy động tại 30/06/2020, tỷ trọng các khoản mục Tiền gửi của khách hàng; Phát hành GTCG; Tiền gửi và vay các TCTD khác của VietinBank lần lượt chiếm tỷ trọng là 84,7%; 4,8% và 10,5%.

Hình 2: Cơ cấu huy động vốn của VietinBank

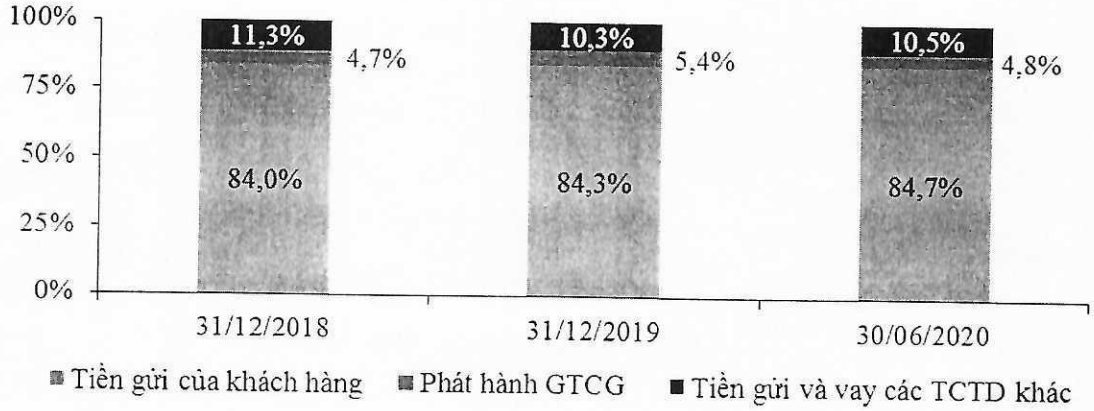

(Nguồn: VietinBank)

Huy động vốn bằng nội tệ (VND) và huy động vốn trong nước luôn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu vốn huy động của VietinBank. Tại 30/06/2020, tỷ trọng huy động vốn bằng VND là 92,5% và tỷ trọng huy động vốn trong nước là 98,8%.

Hình 3: Cơ cấu huy động vốn theo loại tiền của VietinBank

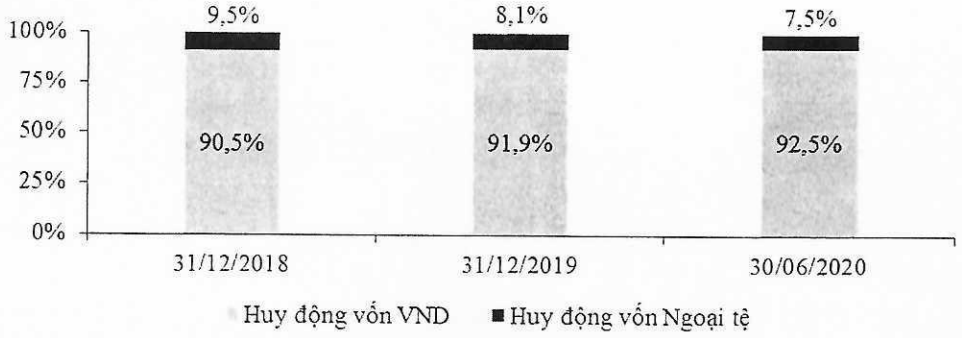

(Nguồn: VietinBank)

Hình 4: Cơ cấu huy động vốn trong nước và ngoài nước của VietinBank

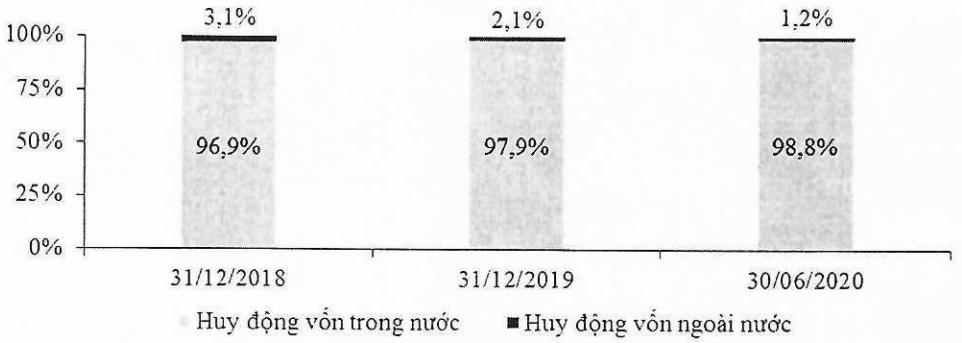

(Nguồn: VietinBank)

2. Hoạt động tín dụng

Với vai trò là NHTM lớn, chủ lực của nền kinh tế, việc VietinBank cung ứng đầy đủ và kịp thời vốn cho nền kinh tế có ý nghĩa rất quan trọng giúp doanh nghiệp thúc đẩy SXKD, khuyến khích tiêu dùng, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững. Cơ cấu dư nợ chuyển dịch theo hướng tích cực, theo định hướng điều hành tăng trưởng mạnh vào hoạt động SXKD, lĩnh vực kinh doanh được Chính phủ ưu tiên khuyến khích, dự án trọng điểm quốc gia. Chất lượng tín dụng luôn được kiểm soát chặt chẽ, tuân thủ quy định của pháp luật và các giới hạn an toàn theo quy định của NHNN bằng những giải pháp quyết liệt và đồng bộ.

Nhờ quy mô tăng trưởng tốt, cơ cấu chuyển dịch tích cực đi cùng với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hiệu quả từ hoạt động tín dụng tiếp tục được nâng cao đóng góp quan trọng cho kết quả kinh doanh chung của Ngân hàng.

Dư nợ cho vay theo kỳ hạn vay của VietinBank

Đơn vị: Tỷ đồng

Dư nợ cho vay theo kỳ hạn	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
Nợ ngắn hạn	487.610	537.206	545.390
Nợ trung hạn	70.340	61.930	58.180
Nợ dài hạn	306.976	336.134	337.918
Tổng dư nợ cho vay	**864.926**	**935.271**	**941.488**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

Phân loại nợ và Dự Phòng Rủi Ro của VietinBank:

Dư nợ cho vay theo chất lượng nợ của VietinBank

Đơn vị: Tỷ đồng

Phân loại nợ	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
Nợ đủ tiêu chuẩn	846.022	918.780	919.639
Nợ cần chú ý	5.194	5.677	5.876
Nợ dưới tiêu chuẩn	2.139	2.063	7.156
Nợ nghi ngờ	2.017	1.547	2.853
Nợ có khả năng mất vốn	9.553	7.204	5.964
Tổng dư nợ	**864.926**	**935.271**	**941.488**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

VietinBank thực hiện phân loại nợ và trích lập dự phòng rủi ro tín dụng theo Điều 11 (Phân loại nợ định tính) của Thông tư 02/2013/TT-NHNN ngày 21/01/2013 Quy định về phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư 09/2014/TT-NHNN ngày 18/03/2014 v/v sửa đổi, bổ sung Thông tư 02/2013/TT-NHNN ngày 21/01/2013.

VietinBank chủ động sàng lọc khách hàng để phản ánh chất lượng nợ phù hợp với năng lực tài chính thực tế của khách hàng. Với các biện pháp quản lý các khoản nợ sát sao, đa dạng các ứng xử tín dụng, chất lượng nợ của VietinBank luôn được duy trì ở mức cao trong các năm qua.

Việc trích lập dự phòng rủi ro tín dụng (bao gồm dự phòng chung và dự phòng cụ thể) được thực hiện theo quy định của NHNN, trong đó có loại trừ giá trị khấu trừ tài sản đảm bảo theo tỷ lệ quy định của NHNN.

Tỷ lệ trích dự phòng rủi ro tín dụng theo quy định của NHNN		
Nhóm nợ	**Tỷ lệ trích dự phòng cụ thể**	**Tỷ lệ trích dự phòng chung**
1. Nợ đủ tiêu chuẩn	0%	0,75%
2. Nợ cần chú ý	5%	0,75%
3. Nợ dưới tiêu chuẩn	20%	0,75%
4. Nợ nghi ngờ	50%	0,75%
5. Nợ có khả năng mất vốn	100%	0,00%

3. Hoạt động kinh doanh ngoại hối và thanh toán

a) Hoạt động kinh doanh ngoại hối

So với cùng kỳ năm 2019, lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối 6 tháng đầu năm 2020 tăng 31,69%, tương ứng với giá trị là 1.037 tỷ đồng.

Kết quả hoạt động kinh doanh ngoại hối

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	**710**	-0,01%	**1.564**	120,36%	**1.037**	31,69%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

b) Hoạt động thanh toán

(i) Hoạt động thanh toán trong nước

Tính đến hết quý 2/2020, số lượng giao dịch thanh toán đạt 193,74 triệu giao dịch, tăng 40,32% so với cùng kỳ năm 2019; doanh số thanh toán trong 6 tháng đầu năm 2020 đạt 13.462 nghìn tỷ đồng, tăng 21,2% so với cùng kỳ 2019.

Kết quả hoạt động thanh toán trong nước

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ
Số lượng giao dịch (triệu)	217,11	8%	310,86	43,2%	193,74	40,32%
Doanh số thanh toán (nghìn tỷ đồng)	19.595	-2%	23.569	20,3%	13.462	21,20%

(Nguồn: VietinBank)

(ii) Hoạt động thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại (TTQT & TTTM)

6 tháng đầu năm 2020, doanh số thanh toán đạt 25.658,55 triệu USD, giảm 10,9% so với cùng kỳ 2019; số lượng giao dịch là 235.311 giao dịch, giảm 3,4% so với cùng kỳ năm 2019.

Kết quả hoạt động thanh toán quốc tế và tài trợ thương mại

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ	Giá trị	Tăng/giảm so cùng kỳ
Số lượng giao dịch	475.979	11,7%	506.331	6,4%	235.311	-3,4%
Doanh số thanh toán (triệu USD)	60.340,48	12,1%	60.083,93	-0,4%	25.658,55	-10,9%

(Nguồn: VietinBank)

4. Hoạt động đầu tư

VietinBank không ngừng đa dạng hóa hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh cung cấp các sản phẩm phái sinh lãi suất, tiền tệ. Danh mục đầu tư liên tục được điều chỉnh theo hướng tăng khả năng sinh lời, đảm bảo dự trữ thanh khoản cho toàn hệ thống và nâng cao vai trò, vị thế của VietinBank trên thị trường.

Cơ cấu danh mục đầu tư 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank

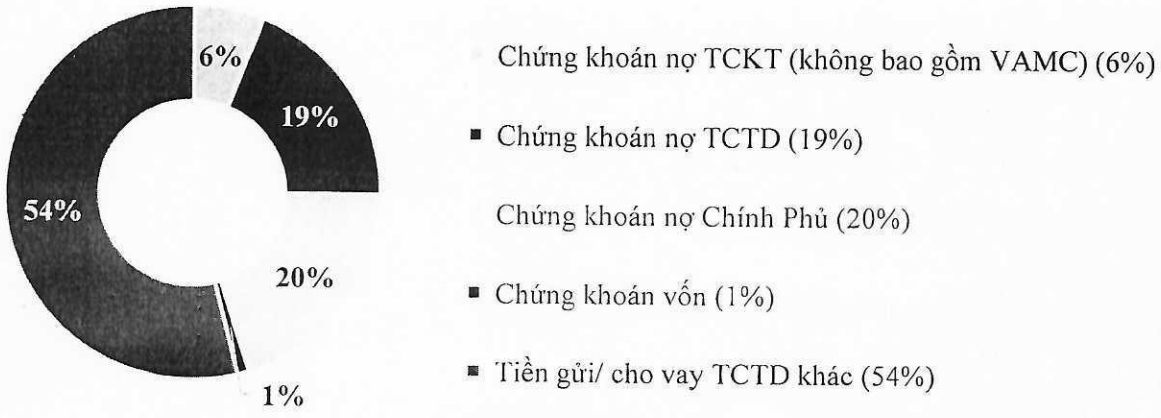

(Nguồn: VietinBank)

5. Hoạt động ngân hàng đại lý

VietinBank đã thiết lập mạng lưới ngân hàng đại lý rộng khắp toàn cầu, đáp ứng mọi nhu cầu giao dịch ngân hàng quốc tế, trong đó chủ yếu là chuyển tiền và tài trợ thương mại cho các khách hàng với các thị trường trên thế giới được nhanh chóng, an toàn và hiệu quả.

Hiện tại VietinBank có quan hệ đại lý với trên 1.000 ngân hàng và chi nhánh ngân hàng tại trên 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Tại mỗi quốc gia và vùng lãnh thổ, VietinBank luôn đặt quan hệ đại lý với các ngân hàng hàng đầu và có uy tín tốt.

Trong thời gian tới, chiến lược của Vietinbank đối với hoạt động ngân hàng đại lý là tập trung duy trì, mở rộng và nâng cấp quan hệ đại lý với các đối tác truyền thống, chú trọng vào các thị trường tiềm năng với mục tiêu tăng cường huy động nguồn vốn với lãi suất tốt, chào bán SPDV của VietinBank để tăng thu phí dịch vụ, kết nối kinh doanh để mở rộng cơ sở khách hàng.

II. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2020

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	%tăng/giảm 2019/2018	6T đầu năm 2020	%tăng/giảm so cùng kỳ
Tổng giá trị tài sản	1.164.290	1.240.711	6,6%	1.239.557	7,5%
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	73.870	82.743	12,0%	41.864	53,0%
Thu nhập lãi thuần	22.212	33.199	49,5%	16.216	51,0%
Chi phí thuế TNDN	1.281	2.304	79,8%	1.445	57,5%
LNTT	6.559	11.781	79,6%	7.460	57,7%
LNST	5.277	9.477	79,6%	6.015	57,8%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

Tại ngày 30/06/2020, tổng tài sản của VietinBank là 1.239,56 nghìn tỷ đồng, giảm nhẹ 0,1% so với đầu năm 2020. LNTT và LNST 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank lần lượt đạt 7.460 tỷ đồng và 6.015 tỷ đồng; tương ứng với mức tăng so với cùng kỳ 2019 lần lượt là 39,8% và 39,6%.

2. Các chỉ tiêu khác

a) Cơ cấu thu nhập

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Thu nhập lãi tiền gửi	2.240	3,0%	3.121	3,8%	1.369	3,3%
Thu nhập lãi cho vay KH	61.328	83,0%	71.595	86,5%	36.442	87,0%
Thu lãi từ chứng khoán Nợ	8.941	12,1%	6.510	7,9%	3.276	7,8%
Thu từ nghiệp vụ bảo lãnh	650	0,9%	646	0,8%	348	0,8%
Thu nhập lãi cho thuê TC	236	0,3%	271	0,3%	140	0,3%
Thu khác từ HĐ tín dụng	474	0,6%	600	0,7%	290	0,7%
Tổng cộng	**73.870**	**100%**	**82.743**	**100%**	**41.864**	**100%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

b) Cơ cấu lợi nhuận gộp

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Thu nhập lãi thuần	22.212	78,1%	33.199	81,9%	16.216	78,5%
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	2.771	9,7%	4.055	10,0%	2.162	10,5%
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	710	2,5%	1.564	3,9%	1.037	5,0%
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	271	1,0%	366	0,9%	389	1,9%
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	218	0,8%	-791	-2,0%	135	0,7%
Lãi thuần từ hoạt động khác	1.889	6,6%	1.497	3,7%	470	2,3%
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	374	1,3%	628	1,6%	250	1,2%
Tổng cộng	**28.446**	**100%**	**40.519**	**100%**	**20.659**	**100%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

c) Chi phí hoạt động

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018		Năm 2019		6T đầu năm 2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Chi nộp thuế và các khoản phí, lệ phí	28	0,20%	21	0,1%	9	0,1%
Chi cho nhân viên	7.346	52,16%	9.435	60,0%	4.126	62,5%
Chi về tài sản	2.350	16,69%	2.280	14,5%	934	14,1%
Chi cho hoạt động quản lý công vụ	3.294	23,39%	2.950	18,7%	1.176	17,8%
Chi nộp phí bảo hiểm tiền gửi của khách hàng	630	4,47%	663	4,2%	354	5,4%
Chi phí dự phòng khác	437	3,10%	385	2,4%	0	0,0%
Tổng cộng	**14.084**	**100%**	**15.735**	**100%**	**6.599**	**100%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

d) Báo cáo thay đổi VCSH

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tại 31/12/2018		Tại 31/12/2019		Tại 30/06/2020	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Vốn của TCTD	46.416	69,0%	46.725	60,4%	46.725	57,7%
+ Vốn điều lệ	*37.234*	*55,3%*	*37.234*	*48,1%*	*37.234*	*46,0%*
+ Thặng dư Vốn cổ phần	*8.975*	*13,3%*	*8.975*	*11,6%*	*8.975*	*11,1%*
+ Vốn khác	*207*	*0,3%*	*516*	*0,7%*	*516*	*0,6%*
Quỹ của TCTD	8.168	12,1%	9.610	12,4%	9.608	11,9%
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	600	0,9%	626	0,8%	544	0,7%
LNST chưa phân phối	11.837	17,6%	19.833	25,6%	23.580	29,1%
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	296	0,4%	561	0,7%	564	0,7%
Tổng cộng	**67.316**	**100%**	**77.355**	**100%**	**81.019**	**100%**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

III. Chính sách chi trả cổ tức

Trong 6 tháng đầu năm 2020, VietinBank không có phát sinh các khoản trả cổ tức cho cổ đông.

IV. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	31/12/2018	31/12/2019	30/06/2020
1. Vốn tự có			
+ Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	37.234	37.234	37.234
+ Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	Tuân thủ theo quy định của NHNN		
2. Chất lượng tài sản			
+ Tỷ lệ nợ xấu / Dư nợ tín dụng	1,60%	1,20%	1,67%
+ (Số dư các khoản cho vay và ứng trước KH+các khoản cho vay các TCTD khác) / Tổng tài sản	74,65%	75,89%	76,27%
+ Tài sản có sinh lời / Tổng tài sản có nội bảng	96,77%	97,21%	96,73%
3. Kết quả hoạt động kinh doanh			
+ LNTT / VCSH bình quân	10,01%	16,29%	18,94%
+ Thu nhập dịch vụ / Tổng thu nhập	20,97%	19,47%	18,74%
+ Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ / LNTT	42,25%	34,42%	28,97%
4. Khả năng thanh khoản			
+ Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	13,39%	14,03%	12,31%
+ Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	32,99%	31,99%	30,48%

(Nguồn: VietinBank)

V. Tình hình tài sản

Đơn vị: Tỷ đồng

Tài sản cố định	Tại ngày 30/06/2020	Tại ngày 01/01/2020
1. Tài sản cố định hữu hình	***6.336***	***6.423***
- Nguyên giá	15.075	14.818
- Giá trị hao mòn	(8.739)	(8.395)
2. Tài sản cố định vô hình	***4.459***	***4.574***
- Nguyên giá	6.303	6.302
- Giá trị hao mòn	(1.844)	(1.728)
Tổng = (1) + (2)	**10.795**	**10.997**

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán các năm 2018 và 2019 và BCTC hợp nhất giữa niên độ đã soát xét 6 tháng đầu năm 2020 của VietinBank)

Tại thời điểm 30/06/2020, giá trị tài sản cố định hữu hình của VietinBank là 6.336 tỷ đồng, giảm 1,35% so với đầu năm (*trong đó: nguyên giá tài sản cố định hữu hình là 15.075 tỷ đồng và giá trị hao mòn là 8.739 tỷ đồng*); giá trị tài sản cố định vô hình là 4.459 tỷ đồng, giảm 2,52% so với đầu năm. (*trong đó: nguyên giá tài sản cố định vô hình là 6.303 tỷ đồng và giá trị hao mòn là 1.844 tỷ đồng*).

VI. Tình hình hoạt động khác

Ngoài các thông tin cập nhật về tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính đến hết 6 tháng đầu năm 2020 đã nêu ở trên, các hoạt động khác của Vietinbank không có phát sinh thay đổi so với thông tin tại Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng theo Giấy Chứng Nhận đăng ký chào bán số 115/GCN-UBCK do Chủ Tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 12/06/2020.

VII. Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ các đợt phát hành trái phiếu ra công chúng trước của VietinBank

VietinBank đã cung cấp Báo cáo tình hình sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu ra công chúng năm 2019 (được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) kèm theo Bản Cáo Bạch chào bán Trái Phiếu ra công chúng năm 2020 của VietinBank gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước (được chấp thuận theo Giấy Chứng Nhận đăng ký chào bán số 115/GCN-UBCK do Chủ Tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 12/06/2020)./.

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trần Minh Bình